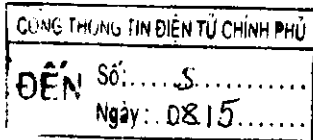


**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

Số: *69* /2014/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bến Tre, ngày 22 tháng 4 năm 2014



QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế phối hợp
thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với
các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp Bến Tre tại Tờ trình số 53/TTr-KCN ngày 17 tháng 4 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội Vụ, Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3710/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2005 của Ủy ban

nhân dân tỉnh về việc ban hành quy chế phối hợp trách nhiệm trong công tác quản lý các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bến Tre./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Cục Kiểm tra VBQPPL -Bộ Tư Pháp (kiểm tra);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Báo Đồng Khởi;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Chánh, các Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Các phòng nghiên cứu;
- Phòng Tiếp công dân (niêm yết);
- TT Công báo tỉnh;
- Website tỉnh;
- Trung tâm tin học;
- Lưu: VT. (ĐHĐ)



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CHỦ TỊCH**

Võ Thành Hạo

QUY CHẾ

**Phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước
đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bến Tre**
(Ban hành kèm theo Quyết định số *C/2014/QĐ-UBND*
ngày 22 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý các khu công nghiệp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện có khu công nghiệp trong công tác quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp.
2. Việc phối hợp phải kịp thời, đúng quy định của pháp luật.
3. Bảo đảm phù hợp với điều kiện của từng cơ quan, đơn vị trong quá trình phối hợp; những khó khăn, vướng mắc phát sinh phải được trao đổi, thống nhất để giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

**Chương II
NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG THỨC PHỐI HỢP**

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Công tác lập, thẩm định phê duyệt và quản lý quy hoạch các khu công nghiệp.
2. Công tác quản lý xây dựng trong khu công nghiệp.
3. Công tác kêu gọi, xúc tiến đầu tư vào khu công nghiệp.
4. Giải quyết các thủ tục đầu tư vào khu công nghiệp.
5. Công tác quản lý lao động trong khu công nghiệp.
6. Về bảo hiểm xã hội - bảo hiểm y tế - bảo hiểm thất nghiệp.
7. Quản lý lao động là người nước ngoài.
8. Công tác quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn vệ sinh lao động.

9. Công tác quản lý môi trường trong khu công nghiệp.
10. Quản lý khoa học và công nghệ trong khu công nghiệp.
11. Công tác quản lý an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ trong và ngoài khu công nghiệp.
12. Công tác thanh tra, kiểm tra.
13. Công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật.
14. Công tác tổ chức thi đua yêu nước tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.
15. Xây dựng và tổ chức hoạt động của đoàn thể tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

Điều 4. Phương thức phối hợp

1. Xây dựng kế hoạch, tổ chức cuộc họp, hội nghị.
2. Tổ chức kiểm tra, thanh tra.
3. Thành lập đoàn công tác liên ngành để giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp.
4. Trao đổi, cung cấp thông tin.

Chương III TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

Mục 1 QUẢN LÝ QUY HOẠCH VÀ XÂY DỰNG

Điều 5. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch các khu công nghiệp

1. Lập quy hoạch tổng thể phát triển các khu công nghiệp
 - a) Ban Quản lý các khu công nghiệp chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng đề án quy hoạch tổng thể phát triển, điều chỉnh, bổ sung các khu công nghiệp theo từng giai đoạn trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;
 - b) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án quy hoạch tổng thể phát triển, điều chỉnh, bổ sung các khu công nghiệp.
2. Lập quy hoạch chi tiết các khu công nghiệp

a) Ban Quản lý các khu công nghiệp trên cơ sở quy hoạch tổng thể phát triển các khu công nghiệp được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, chủ trì lập quy hoạch chi tiết 1/2000, 1/500 trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định; chịu trách nhiệm quản lý quy hoạch chi tiết các khu công nghiệp đã được phê duyệt;

b) Sở Xây dựng chủ trì thẩm định quy hoạch chi tiết các khu công nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi việc thực hiện quy hoạch đã được phê duyệt;

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp và Sở Xây dựng trong quá trình lập và thẩm định quy hoạch.

3. Quản lý quy hoạch

Căn cứ vào hồ sơ quy hoạch chi tiết xây dựng các khu công nghiệp và Điều lệ quản lý được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt:

a) Ban Quản lý các khu công nghiệp

- Công bố thông tin quy hoạch tổng thể và quy hoạch chi tiết các khu công nghiệp được duyệt trên trang thông tin điện tử của Ban Quản lý và tại địa phương có khu công nghiệp;

- Giới thiệu địa điểm, cấp chứng chỉ quy hoạch, hướng dẫn việc triển khai các dự án đầu tư, thỏa thuận các giải pháp kiến trúc - quy hoạch cho các công trình xây dựng trong khu công nghiệp theo đúng quy hoạch và các quy định của pháp luật;

- Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết khu công nghiệp đã được phê duyệt, các khu chức năng trong khu công nghiệp trong các trường hợp theo quy định tại điểm 8.4 khoản 8 Phần III Thông tư số 19/2008/TT-BXD ngày 20 tháng 11 năm 2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, khu kinh tế, đồng thời thông báo cho Sở Xây dựng theo dõi;

- Phối hợp với Sở Xây dựng tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh quy hoạch chi tiết trong các trường hợp theo quy định tại điểm 8.3 khoản 8 Phần III Thông tư số 19/2008/TT-BXD.

b) Sở Xây dựng chủ trì tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc điều chỉnh quy hoạch chi tiết trong các trường hợp theo quy định tại điểm 8.3 khoản 8 Phần III Thông tư số 19/2008/TT-BXD.

Điều 6. Công tác quản lý xây dựng trong khu công nghiệp

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp chịu trách nhiệm

Cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại Giấy phép xây dựng cho các doanh nghiệp đầu tư trong khu công nghiệp, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện xây

dựng theo Giấy phép; chịu trách nhiệm xác nhận bản vẽ hoàn công theo Giấy phép xây dựng khi có nhu cầu;

2. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm

a) Chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp;

b) Chủ trì phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp trong việc tổ chức thanh tra, xử lý vi phạm trong quá trình xây dựng theo giấy phép xây dựng của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

3. Công an tỉnh chịu trách nhiệm

a) Thẩm định và phê duyệt hồ sơ thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy các công trình, hạng mục công trình cho doanh nghiệp trước khi cấp Giấy phép xây dựng;

b) Tổ chức kiểm tra, nghiệm thu, hướng dẫn đảm bảo điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy cho các công trình, hạng mục công trình theo hồ sơ thẩm duyệt khi có yêu cầu của doanh nghiệp trước khi đưa công trình vào sử dụng.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình và tài sản gắn liền với đất, việc phối hợp thực hiện theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 28/2012/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin trong công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

5. Ủy ban nhân dân các huyện có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với chủ đầu tư, xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, bố trí đất xây dựng khu tái định cư và nhà ở công nhân để phục vụ cho khu công nghiệp.

Mục 2

THỦ TỤC ĐẦU TƯ

Điều 7. Công tác kêu gọi, xúc tiến đầu tư vào khu công nghiệp

1. Xây dựng chính sách ưu đãi đầu tư

a) Ban Quản lý các khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư vào các khu công nghiệp tỉnh;

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục Thuế tỉnh phối hợp với Ban Quản lý các khu công

ng nghiệp trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu xây dựng các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư để phát triển các khu công nghiệp tỉnh;

c) Hàng năm Ban Quản lý các khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư và các ngành chức năng xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư trình Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt, đồng thời tổ chức triển khai theo chương trình đã được phê duyệt.

2. Đầu tư xây dựng kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp

a) Ban Quản lý các khu công nghiệp chủ trì trong việc cung cấp thông tin, chính sách ưu đãi đầu tư, tổ chức các cuộc hội nghị kêu gọi, xúc tiến đầu tư, trực tiếp đàm phán với các nhà đầu tư tiềm năng trong việc kêu gọi đầu tư, các dự án xây dựng và kinh doanh hạ tầng các khu công nghiệp theo quy hoạch; chủ trì thẩm định các điều kiện, dự án đầu tư trình xin chủ trương Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân huyện phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp trong việc thẩm định các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định chủ trương đầu tư.

3. Đầu tư thứ cấp vào khu công nghiệp

a) Ban Quản lý các khu công nghiệp chủ trì cùng doanh nghiệp đầu tư hạ tầng cung cấp thông tin, trực tiếp đàm phán và quyết định việc chấp thuận hoặc không chấp thuận đầu tư đối với doanh nghiệp đầu tư thứ cấp vào khu công nghiệp theo Quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt;

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Sở Công Thương phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp trong việc cung cấp thông tin và kêu gọi đầu tư thứ cấp vào khu công nghiệp.

Điều 8. Giải quyết các thủ tục đầu tư vào khu công nghiệp

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp chịu trách nhiệm

a) Cung cấp thông tin, hướng dẫn nhà đầu tư, trực tiếp giải quyết các thủ tục đầu tư thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

b) Kiểm tra thủ tục và các điều kiện để đưa dự án đi vào hoạt động;

c) Theo dõi xuyên suốt việc hoạt động của các dự án, giải quyết các vướng mắc khó khăn phát sinh theo thẩm quyền, đồng thời phối hợp với các ngành trong việc hướng dẫn các doanh nghiệp hoàn thành các thủ tục đầu tư ngoài thẩm quyền của Ban Quản lý các khu công nghiệp.

2. Các sở, ngành chức năng phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp trong việc thẩm định các dự án đầu tư thuộc diện thẩm tra cấp Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước.

4. Cục Thuế tỉnh chịu trách nhiệm cấp mã số thuế và đăng ký thuế đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài do Ban Quản lý các khu công nghiệp cấp Giấy chứng nhận đầu tư đồng thời là giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

5. Công an tỉnh chịu trách nhiệm về khắc dấu cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài do Ban Quản lý các khu công nghiệp cấp Giấy chứng nhận đầu tư đồng thời là giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các doanh nghiệp thuê đất trong khu công nghiệp.

7. Việc hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong tiếp cận các thủ tục đầu tư được thực hiện theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc ban hành Quy chế phối hợp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Mục 3

QUẢN LÝ LAO ĐỘNG

Điều 9. Công tác quản lý lao động trong khu công nghiệp

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp chịu trách nhiệm:

a) Kiểm tra việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể, nội qui lao động, hệ thống thang bảng lương;

b) Kiểm tra việc ký và thực hiện hợp đồng lao động, thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động;

c) Trao đổi với chủ, người quản lý doanh nghiệp trong việc cử lực lượng lao động tham gia đầy đủ các cuộc phổ biến, tuyên truyền pháp luật có liên quan đến người lao động;

d) Hướng dẫn các doanh nghiệp triển khai và thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động, bảo hộ lao động, việc đăng ký kiểm định máy móc, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động;

đ) Tham gia giải quyết các khiếu nại, tranh chấp lao động.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lao động theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; chủ trì phối hợp với các ngành chức năng tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong việc thực

hiện các chế độ chính sách liên quan đến người lao động, các qui định về an toàn lao động, vệ sinh lao động trong khu công nghiệp.

3. Việc giải quyết các cuộc đình công, lãn công được thực hiện theo quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre ban hành Quy chế giải quyết tranh chấp lao động tập thể, đình công không đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Điều 10. Về bảo hiểm xã hội - bảo hiểm y tế - bảo hiểm thất nghiệp

Bảo hiểm Xã hội tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện tốt chính sách đối với người lao động; phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp trong việc kiểm tra việc thu, nộp và thực hiện các chế độ liên quan đến bảo hiểm xã hội. Thường xuyên thông báo việc chấp hành các chế độ bảo hiểm xã hội của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp đến Ban Quản lý các khu công nghiệp.

Điều 11. Quản lý lao động là người nước ngoài

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp chịu trách nhiệm: Cấp, cấp lại, thu hồi Giấy phép lao động cho người nước ngoài vào làm việc tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

2. Công an tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp quản lý hoạt động lưu trú đối với người nước ngoài, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện khai báo việc lưu trú của người lao động trong các khu công nghiệp.

Điều 12. Công tác quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn vệ sinh lao động.

1. Sở Y tế có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp và các ngành chức năng trong việc thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các bếp ăn tập thể và các doanh nghiệp sản xuất thực phẩm; chịu trách nhiệm trong việc cấp Giấy chứng nhận an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các doanh nghiệp sản xuất thực phẩm; hướng dẫn và tạo mọi điều kiện giúp các doanh nghiệp trong việc kiểm tra sức khỏe định kỳ cho công nhân.

2. Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp và các ngành chức năng trong công tác:

a) Thanh tra, kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

b) Cấp Giấy chứng nhận nội dung quảng cáo thực phẩm đối với các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm;

c) Kiểm tra an toàn hóa chất và cấp Giấy xác nhận khai báo hóa chất, biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất cho các doanh nghiệp có sản xuất, kinh doanh hóa chất.

3. Ban Quản lý các khu công nghiệp có trách nhiệm phối hợp và tạo mọi điều kiện cho Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn trong việc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong công tác quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn vệ sinh lao động đối với các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

Mục 4 **QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG**

Điều 13. Công tác quản lý môi trường trong khu công nghiệp

Việc phối hợp trách nhiệm quản lý và bảo vệ môi trường được thực hiện theo Quyết định số 30/2013/QĐ-UBND, ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý và bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Mục 5 **QUẢN LÝ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Điều 14. Quản lý khoa học và công nghệ trong khu công nghiệp

1. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp và các ngành chức năng trong việc:

a) Tổ chức thẩm định công nghệ và cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ của các dự án đầu tư vào khu công nghiệp khi có yêu cầu;

b) Hướng dẫn các chủ đầu tư lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền đánh giá trình độ công nghệ, thẩm định, giám sát công nghệ có nhu cầu chuyển giao;

c) Hỗ trợ doanh nghiệp trong việc xác lập khai thác phát triển và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp;

d) Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, các công cụ quản lý (ISO, GMP, HACCP) và các công cụ cải tiến năng suất, chất lượng.

2. Ban Quản lý các khu công nghiệp phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan có liên quan giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ của các dự án đầu tư; chịu trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp tiếp cận các chế độ chính sách về khoa học và công nghệ liên quan đến các dự án đầu tư trong khu công nghiệp.

Mục 6
AN NINH TRẬT TỰ
VÀ PHÒNG, CHỐNG CHÁY NỔ

Điều 15. Công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự trong và ngoài khu công nghiệp

1. Công an tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp, lực lượng bảo vệ khu công nghiệp và các doanh nghiệp trong việc quản lý nhà nước về an ninh trật tự trong và ngoài khu công nghiệp.

2. Ủy ban nhân dân các huyện có khu công nghiệp đóng trên địa bàn có trách nhiệm chỉ đạo Công an huyện có biện pháp đảm bảo an ninh, trật tự bên ngoài khu công nghiệp; quản lý chặt chẽ hoạt động các nhà trọ, nhà nghỉ, nhà cho thuê, các dịch vụ phục vụ cho khu công nghiệp hoạt động bên ngoài khu công nghiệp.

3. Ban Quản lý các khu công nghiệp phối hợp và tạo mọi điều kiện cho lực lượng Công an trong việc giữ gìn an ninh trật tự trong khu công nghiệp.

Điều 16. Công tác phòng chống cháy nổ.

1. Công an tỉnh chịu trách nhiệm

a) Thẩm định và phê duyệt các phương án phòng chống cháy nổ của các doanh nghiệp;

b) Chủ trì phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp trong việc kiểm tra thường xuyên và đột xuất công tác phòng cháy, chữa cháy, xử lý vi phạm;

c) Hướng dẫn, huấn luyện, diễn tập các đội phòng cháy, chữa cháy tại các doanh nghiệp.

2. Ban Quản lý các khu công nghiệp có trách nhiệm phối hợp và tạo mọi điều kiện cho Công an tỉnh trong công tác phòng chống cháy nổ đối với các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

Mục 7
CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

Điều 17. Công tác thanh tra, kiểm tra

1. Cơ quan thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành có trách nhiệm

a) Đối với thanh tra theo kế hoạch: ra quyết định thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra để thực hiện nhiệm vụ thanh tra theo quy định hiện hành;

b) Đối với thanh tra đột xuất: được tiến hành khi phát hiện cơ quan, tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật; theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng hoặc do thủ trưởng cơ quan quản lý

nhà nước cùng cấp giao, Cơ quan thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành ra quyết định thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra để thực hiện nhiệm vụ thanh tra theo quy định hiện hành;

c) Đối với vụ việc phức tạp, đặc biệt phức tạp, liên quan đến trách nhiệm quản lý của nhiều cấp, nhiều ngành thì Thủ trưởng cơ quan quản lý Nhà nước ra quyết định thanh tra theo kế hoạch, đột xuất và thành lập Đoàn thanh tra liên ngành để thực hiện nhiệm vụ thanh tra;

d) Trưởng đoàn thanh tra có trách nhiệm chủ trì xây dựng kế hoạch tiến hành thanh tra, trình người ra quyết định thanh tra phê duyệt kế hoạch tiến hành thanh tra và thông báo bằng văn bản đến Ban Quản lý để hỗ trợ, phối hợp thực hiện.

2. Ban Quản lý các khu công nghiệp có trách nhiệm

Trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình, Ban Quản lý có trách nhiệm phối hợp với Thanh tra các cơ quan, tổ chức khác và các đơn vị có liên quan trong quá trình thanh tra về các hoạt động có liên quan trong các khu công nghiệp thuộc phạm vi quản lý. Để tránh trùng lặp và nâng cao hiệu lực thanh tra, kiểm tra, đề phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, các sở ngành cần trao đổi thống nhất với Ban Quản lý trước khi quyết định thanh tra, kiểm tra.

Mục 8

CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

Điều 18. Công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật:

1. Sở Tư pháp, các ngành chức năng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp trong việc phổ biến, tuyên truyền pháp luật có liên quan đến chủ doanh nghiệp, người quản lý doanh nghiệp và lực lượng lao động trong khu công nghiệp

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp trong việc tuyên truyền giáo dục pháp luật về quốc phòng an ninh cho các đối tượng tại doanh nghiệp trong khu công nghiệp

3. Ban Quản lý các khu công nghiệp tạo mọi điều kiện để các ngành chức năng thực hiện việc tuyên truyền giáo dục pháp luật và chịu trách nhiệm trao đổi với chủ doanh nghiệp, người quản lý doanh nghiệp trong việc cử lực lượng lao động tham gia đầy đủ các cuộc phổ biến, tuyên truyền pháp luật có liên quan đến người lao động.

Mục 9

TỔ CHỨC THI ĐUA YÊU NƯỚC VÀ XÂY DỰNG CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ

Điều 19. Công tác tổ chức thi đua yêu nước của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp được thành lập các cụm thi đua cho các doanh nghiệp khu công nghiệp, triển khai, hướng dẫn và tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước, tổng kết thi đua, bình xét các danh hiệu thi đua hàng năm và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét khen thưởng;

2. Sở Nội Vụ phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp trong việc tổ chức các phong trào thi đua yêu nước hàng năm đạt kết quả;

3. Việc xét thi đua theo ngành và lĩnh vực, các sở, ngành có chức năng như: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp trong việc xét và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua theo ngành, lĩnh vực.

Điều 20. Xây dựng và tổ chức hoạt động đoàn thể tại các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp

1. Đề nghị Liên Đoàn lao động tỉnh chỉ đạo tổ chức công đoàn cấp dưới, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp trong việc tuyên truyền Luật Công đoàn, tổ chức thành lập các tổ chức công đoàn và chỉ đạo các tổ chức Công đoàn hoạt động đúng theo pháp luật và Điều lệ Công Đoàn Việt Nam;

2. Ủy ban nhân dân các huyện chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Tỉnh đoàn, Ban Quản lý các khu công nghiệp về công tác thanh niên tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp;

3. Ban Quản lý các khu công nghiệp chịu trách nhiệm trao đổi với các chủ doanh nghiệp, người quản lý doanh nghiệp trong việc hình thành tổ chức đảng, đoàn thể tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp; phối hợp và tạo mọi điều kiện cho các tổ chức chính trị, chính trị xã hội hoạt động tốt trong các doanh nghiệp.

Chương IV
CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Điều 21. Thu thập thông tin của các doanh nghiệp

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp là cơ quan đầu mối nhận tất cả các thông tin, báo cáo, thống kê có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trong khu công nghiệp (trừ báo cáo thuế và hải quan) tổng hợp báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương theo từng lĩnh vực.

2. Đối với các sở, ngành chức năng tham mưu, tổng hợp cần các số liệu liên quan đến doanh nghiệp trong khu công nghiệp, Ban Quản lý các khu công

ng nghiệp là cơ quan đầu mối cung cấp (trừ ngành thống kê có chế độ báo cáo riêng của doanh nghiệp).

3. Cục Thuế tỉnh thường xuyên thông báo kết quả việc chấp hành các chế độ, chính sách về thuế của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp đến Ban Quản lý các khu công nghiệp để giúp Ban Quản lý các khu công nghiệp theo dõi toàn diện hoạt động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

Điều 22. Trách nhiệm cung cấp thông tin

Khi cơ quan chủ trì giải quyết công việc có văn bản đề nghị cung cấp thông tin thì các cơ quan có trách nhiệm cung cấp thông tin trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản. Sau thời hạn nêu trên, nếu cơ quan không có văn bản trả lời xem như đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về những vấn đề liên quan đến chức năng nhiệm vụ được giao.

Điều 23. Chế độ báo cáo

Các cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp thường xuyên thông báo, báo cáo kết quả trong từng đợt công tác về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Ban Quản lý các khu công nghiệp), đồng thời giao cho Ban Quản lý các khu công nghiệp theo dõi, tổng hợp. Định kỳ hàng năm, Ban Quản lý các khu công nghiệp có trách nhiệm báo cáo kết quả việc thực hiện Quy chế này về Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ, Ngành Trung ương theo quy định.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh và đơn vị, cá nhân có liên quan trong quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp có trách nhiệm tổ chức triển khai việc thực hiện Quy chế này.

Điều 25. Trong quá trình thực, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Quản lý các khu công nghiệp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.



Võ Thành Hạo